

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày 13-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đức Thọ.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Luân.

2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Đào - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Đỗ Văn T, sinh năm 1974 tại xã P, huyện K, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ V và bà Ngô Thị K; có vợ là Phạm Thị H và có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2011; tiền án: Tại bản án số 42/2015/HSST ngày 21-8-2015 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xử phạt 36 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22-11-2017; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 20-11-2019 và bị tạm giam từ ngày 26-11-2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đỗ Văn G, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Kiều Quang H, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Anh Trần Việt C, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 20-11-2019, Đỗ Văn T điều khiển xe mô tô BKS 90F7-7xxx từ nhà ở đến khu vực chợ xã S, huyện K để mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực chợ S, T gặp một nam thanh niên không quen biết, nói với nam thanh niên “Mày có hàng không”, người thanh niên nói “Ông lấy mấy trăm”, T nói “Tôi lấy hai trăm” đồng thời đưa nam thanh niên 200.000 đồng. Nam thanh niên cầm tiền bảo T chờ đến ngõ nhỏ gần khu vực hồ sen xã S rồi bảo T đứng đợi, còn nam thanh niên đi vào trong ngõ khoảng 5 phút sau quay lại đưa T 02 gói nhỏ bên ngoài đều được bọc bằng giấy màu trắng, T biết đó là ma túy nên cầm ở tay phải rồi điều khiển xe mô tô đi về đến thôn 2, xã S, huyện K thì bị Công an xã S phát hiện, bắt quả tang và bàn giao T cùng toàn bộ hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tại lòng bàn tay phải của Đỗ Văn T 02 gói nhỏ bên ngoài đều bọc bằng giấy màu trắng, bên trong đều chứa các cục chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01; thu tại túi quần phía trước bên phải của T đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, 01 xi lanh nhựa màu trắng, 01 lọ nước Novocain đều chưa qua sử dụng được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT02; tạm giữ của Đỗ Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smart BKS 90F7-7xxx.

Tại bản kết luận giám định số 198/PC09-MT ngày 22-11-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì kí hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,257g (không phẩy hai trăm năm bảy gam), loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKSKB ngày 16-01-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật

Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số Heroine đã thu giữ của bị cáo được hoàn trả lại sau giám định và 01 xi lanh nhựa, 01 lọ Novocain cùng toàn bộ bao gói mẫu vật; đề nghị trả lại bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, song cần tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo về phần án phí.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 20-11-2019, tại thôn 2, xã S, huyện K, tỉnh Hà Nam, bị cáo Đỗ Văn T đang cất giấu trái phép 02 gói Heroine có khối lượng 0,257 gam tại lòng bàn tay phải với mục đích để sử dụng thì bị Công an xã S, huyện K phát hiện, bắt quả tang. Như vậy, hành vi của Đỗ Văn T đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc, cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, xét bị cáo là người có nhân thân xấu, đang có một tiền án, đến nay chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bố đẻ bị cáo là người có công với đất nước, được tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng Nhất, vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập, không có tài sản riêng, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số Heroine: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và đối tượng có liên quan để xử lý.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với số Heroine đã thu giữ của bị cáo gửi đi giám định được hoàn trả lại là vật cấm tàng trữ và 01 xi lanh nhựa, 01 lọ nước Novocain là những vật không có giá trị sử dụng, do vậy cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động Nokia màu đen đã thu giữ là tài sản chính đáng của bị cáo không liên quan đến tội phạm, do vậy cần trả lại cho bị cáo, song cần tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo về phần án phí.

[9] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smart BKS 90F7-7xxx, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Đỗ Văn G, sinh năm 1977 ở thôn Đ, xã P, huyện K (là em trai bị cáo T). Anh G không biết T mượn xe để đi mua ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bảng đã trả lại chiếc xe nêu trên cho anh G là phù hợp với quy định của pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".
Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 20-11-2019.

2. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu huỷ số Heroine được niêm phong trong phong bì có số 198/PC09-MT ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01”, có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam và 01 chiếc xi lanh nhựa màu trắng, 01 lọ nước Novocain đều chưa qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Đỗ Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, được gắn 01 thẻ sim Viettel, song cần tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với bị cáo.

(Các vật chứng trên đều được xác định tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16-01-2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thọ

